

Số 541/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành “Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020”.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về việc thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 27/6/2012 của UBND TP thành lập Ban Chỉ đạo Kế hoạch bảo vệ rừng và phát triển rừng thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 223 TT/SNN-TT ngày 03/10/2014 về việc kiện toàn nhân sự và hoàn thiện Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội 2011 – 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công thương; Tài nguyên và Môi trường; Lao động Thương binh và Xã hội; Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Giám đốc Công an Thành phố, Tổng biên tập Báo Hà Nội mới, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô; Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố; Bí thư Thành đoàn Hà Nội, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Hà Nội, Trưởng Ban Dân tộc Thành phố, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có rừng (Ba Vì, Sóc Sơn, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Sơn Tây), Thủ trưởng các Sở ngành; đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT; (để)
- TT Thành ủy -TT HĐND TP; báo cáo
- Đ/c Chủ tịch UBND TP; cáo
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các thành viên BCĐ KHBVR và PTR TP;
- VPUB: các PVP, các phòng CV, TH;
- Lưu VT, NN (Hùng). 30507



Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2014

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban chỉ đạo Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng
thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2020.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND TP. Hà Nội)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2020 (sau đây viết tắt là Ban chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo; Các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã (sau đây viết tắt là huyện) liên quan đến Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2011-2020.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 27/6/2012 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2020, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, kiểm tra việc lập và thực hiện Kế hoạch, Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng theo giai đoạn và hàng năm; Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện phương án bảo vệ rừng và phòng cháy chửa cháy rừng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Thông qua kế hoạch và phân bổ nguồn lực bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy chửa, cháy rừng hàng năm và theo giai đoạn của thành phố Hà Nội.

3. Điều hành, phối hợp hoạt động giữa các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã; Chỉ đạo việc huy động lực lượng, phương tiện trong tổ chức ứng cứu, chữa cháy rừng; đấu tranh chống phá rừng, buôn bán lâm sản và động vật hoang dã trái pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, chỉ đạo của UBND Thành phố trong lĩnh vực bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy chửa cháy rừng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Sử dụng con dấu của Ban chỉ đạo

Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND thành phố Hà Nội.

Phó Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Chương II
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN
CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo; Trực tiếp chỉ đạo việc điều động lực lượng, phương tiện của các tổ chức và cá nhân để ứng cứu chữa cháy rừng trong những tình huống cấp bách khi xảy ra cháy rừng hoặc các vụ việc vi phạm nghiêm trọng liên quan đến bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Phân công nhiệm vụ đối với Phó trưởng Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo; chỉ đạo phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban chỉ đạo quy định tại điều 4, Quy chế này; thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban chỉ đạo khi được ủy quyền; Điều hành các hoạt động thường xuyên của Ban chỉ đạo.

2. Trực tiếp thực hiện các nội dung của thường trực Ban chỉ đạo.

3. Phê duyệt kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động hàng năm và thường xuyên của Ban chỉ đạo sau khi được Trưởng ban thông qua. Ký các văn bản thông báo, đôn đốc, giấy mời họp, báo cáo, thống kê thuộc thẩm quyền của Ban chỉ đạo và các văn bản khác khi được Trưởng Ban ủy quyền và phân công. Duy trì chế độ hội họp, giao ban, báo cáo công tác theo quy định. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của các thành viên Ban chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nội dung hoạt động của Ban chỉ đạo thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách.

2. Chủ động phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ được phân công; thực hiện chế độ hội họp, giao ban, báo cáo công tác về Ban chỉ đạo theo quy định. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo và cấp có thẩm quyền về nhiệm vụ và lĩnh vực công tác được phân công.

3. Các thành viên là lãnh đạo các hội: Nông dân, Thành đoàn Hà Nội có trách nhiệm động viên các hội viên, đoàn viên của mình tìm hiểu, nắm vững chủ trương, chính sách và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về Bảo vệ rừng và Phát triển rừng của Thành phố.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp tổ chức đàm phán, vận động tài trợ, đàm phán, điều phối và tổ chức thực hiện các dự án, đề án hợp tác quốc tế về Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Hà Nội.

3. Giúp Ban chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Hà Nội.

Điều 8. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo

Căn cứ kế hoạch hoạt động hàng năm được phê duyệt, Sở Tài chính trình UBND Thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách sự nghiệp giao Sở Nông nghiệp và PTNT – cơ quan thường trực Ban chỉ đạo để triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo; thảo luận tập thể và thực hiện nhiệm vụ theo kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Chế độ họp của Ban chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần vào trung tuần tháng 4, tháng 10 hàng năm và các phiên bất thường khi cần thiết. Trưởng ban chỉ đạo có thể ủy quyền cho Phó Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì các phiên họp.

b) Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thành viên vắng mặt phải ủy quyền hoặc cử cán bộ đi dự họp thay; cán bộ được ủy quyền hoặc được cử đi dự họp thay phải là người nắm tình hình công việc để báo cáo hoặc tham gia báo cáo theo nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công.

3. Nội dung phiên họp thường kỳ

a) Kiểm điểm, đánh giá các hoạt động của Ban chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc còn tồn tại, xây dựng kế hoạch hoạt động đến kỳ họp tiếp theo.

b) Thông qua kế hoạch và phân bổ nguồn lực bảo vệ và phát triển rừng hàng năm và dài hạn của thành phố Hà Nội.

c) Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban chỉ đạo (hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Ban chỉ đạo) triệu tập các cuộc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề cấp bách phát sinh.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban theo các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban chỉ đạo. Báo cáo gồm các nội dung cơ bản sau:

- a) Tình hình thực hiện công việc trong lĩnh vực được phân công phụ trách.
- b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng Ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó.
- c) Kết quả làm việc và những kiến nghị của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã.

2. Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã có rừng, cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng và hàng năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.

a) Báo cáo cần phân tích, đánh giá, tổng hợp việc quản lý và triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thành phố Hà Nội; báo cáo cần chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

b) Thời gian báo cáo

- Báo cáo 6 tháng: Từ ngày 05 đến ngày 10 tháng 6
- Báo cáo năm: Từ ngày 05 đến ngày 10 tháng 11.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Ban chỉ đạo và cơ quan thường trực Ban chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, có thành tích trong hoạt động sẽ được Ban chỉ đạo xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng; những tổ chức, các nhân không thực hiện đúng Quy chế này, tùy mức độ sẽ xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế, có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung. Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp ý kiến của các Sở, ban, ngành, các huyện báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

